TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **94**/2024/DS-ST
Ngày 23-9-2024
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thạch Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Thảo

2. Ông Nguyễn Thanh Dũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023, về việc *"tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Trương Thị Đ**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Lê Minh H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

(Bà Đ, anh H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, Tờ tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Thị Đ trình bày:**

Vào đêm ngày 02/01/2023, bà Trương Thị Đ đến tại thùng rác của Bách Hóa X để nhặt các thức ăn của cửa hàng Bách Hóa X1 bỏ đi để đem về chế biến lại cho chó, gà ăn. Khi bà vừa đến thùng rác, anh Lê Minh H nhảy ra xô bà té vào hàng rào, khi bà đứng dậy, anh H tiếp tục nhiều lần xô bà té vào hàng rào. Sau đó những hộ dân xung quanh chạy tới và báo Công an thị trấn M đến giải quyết. Sau khi Công an thị trấn đến thì người nhà đưa bà đến Trung tâm y tế để điều trị.

Quá trình giải quyết vụ việc, C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Lê Minh H số tiền 6.500.000 đồng và phạt bà Trương Thị Đ 400.000 đồng.

Nay bà Trương Thị Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Minh H phải bồi thường các khoản sau:

+ Tiền thuốc trong 01 tháng 25 ngày là 3.400.000 đồng.

+ Bồi thường do tổn thất tinh thần và sức khỏe số tiền là 5.000.000 đồng.

+ Bồi thường tiền công lao động bị mất trong thời gian 01 tháng là 3.000.000 đồng với mức thu nhập 100.000 đồng/ngày.

Tổng cộng số tiền yêu cầu anh H bồi thường là 11.400.000 đồng.

*** Tại Biên bản lấy lời khai ngày 24/10/2023, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Minh H trình bày:**

Nhà anh H và bà Đ ở gần nhau, giữa gia đình hai bên có mâu thuẫn do tranh chấp đất đai nên bà Đ hay kiếm chuyện. Thời điểm xảy ra sự việc anh H đang làm bảo vệ tại cửa hàng B. Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 02/01/2023, sau khi hết ca làm tại B, anh có đến thùng rác của Bách Hóa X mục đích để nhặt những thức ăn bỏ đi để đem về cho chó ăn. Theo quy định của Bách Hóa X, nhân viên của cửa hàng không được nhặt những thức ăn bỏ đi của cửa hàng.

Khi anh H đang nhặt rác thì bà Đ từ phía sau tới chụp cổ áo và đánh vào lưng làm anh H bị rách áo và lớn tiếng với mục đích để quản lý cửa hàng Bách Hóa X tới thấy anh H nhặt rác và sẽ đuổi việc anh H.

Khi bà Đ nắm cổ áo, đánh vào lưng và làm rách áo, anh H có quay lại đẩy bà Đ ra, bà Đ có chao đảo rồi ngồi xuống chứ không có té ngã, anh H bỏ về nhà. Thực tế bà Đ không có thương tích gì. Sau đó Công an thị trấn đến mời các bên về làm việc và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Đ và anh H.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đ, anh H hoàn toàn không đồng ý vì không gây thương tích gì cho bà Đ. Sau khi sự việc xảy ra, bà Đ nhiều lần đến nhà chửi bới, gây sự. Bà Đ cũng không có việc làm hay buôn bán gì nên mất thu nhập là hoàn toàn không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn bà Trương Thị Đ yêu cầu:

+ Tiền thuốc trong 01 tháng 25 ngày là 3.400.000 đồng.

+ Bồi thường do tổn thất tinh thần và sức khỏe số tiền là 3.000.000 đồng.

+ Bồi thường tiền công lao động bị mất trong thời gian 01 tháng là 3.000.000 đồng với mức thu nhập 100.000 đồng/ngày.

- Bị đơn anh Lê Minh H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Đ vì hoàn toàn không gây thương tích gì cho bà Đ, và bà Đ là người đánh anh H trước nên không đồng ý với trình bày, yêu cầu của bà Đ.

*** Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa:**

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các đương sự tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Đ. Đồng thời xác định lỗi của cả hai bên, xác định lỗi theo mức độ. Buộc các đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phần tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ án *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại"*; bị đơn là anh Lê Minh H có cư trú tại Khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Khoản 6 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bà Trương Thị Đ rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường thiệt hai về sức khỏe, tinh thần, cụ thể yêu cầu bồi thường tiền

thuốc trong 01 tháng 25 ngày là 3.400.000 đồng, Bồi thường tiền công lao động bị mất trong thời gian 01 tháng là 3.000.000 đồng với mức thu nhập 100.000 đồng/ngày, bồi thường tổn thất tinh thần là 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 9.400.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Đ tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện theoquy định tại Điều 244 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. *Đối với số tiền chi phí điều trị:*

Bà Đ yêu cầu anh H bồi hoàn chi phí thuốc men cho việc điều trị bệnh trong thời gian 01 tháng 25 ngày với số tiền là 3.400.000 đồng. Kèm theo đơn khởi kiện, bà Đ nộp kèm theo các biên lai, hóa đơn để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ có căn cứ chấp nhận một phần, bởi lẽ:

Tại Giấy chứng nhận thương tích (BL số 02), Trung tâm y tế huyện T xác định bà Đ có vào khám vào các ngày 02/01/2023, 03/01/2023, tái khám ngày 03/02/2023. Các lần khám bệnh đều ra về trong ngày. Tình trạng lúc vào viện ngày 03/01/2023: Mãng bầm vùng ngực, không yếu liệt, không nôn ói, đau ngực, đau lưng, không dấu hiệu gãy xương, XQ ngực thẳng không dấu hiệu bất thường, siêu âm bụng tổng quát: gan nhiễm mỡ. Như vậy, các chi phí hợp lý cho việc điều trị là:

+ Chi phí khám nội, tiêm bắp thịt theo hóa đơn ngày 02/01/2023 (BL số 09) 41.900 đồng.

+ Chi phí khám bệnh và thực hiện các chỉ định của bác sĩ ngày 03/01/2023 (BL số 08) là 124.600 đồng.

+ Chi phí tái khám ngày 03/02/2023 (BL số 10) là 86.700 đồng.

+ Chi phí cấp giấy y chứng ngày 23/6/2023 (BL số 07) là 160.000 đồng.

+ T mua thuốc theo Đơn thuốc mua ngoài ngày 02/01/2023, theo tham khảo các nhà thuốc là 90.000 đồng (BL số 06).

+ Đối với đơn thuốc mua ngoài ngày 03/02/2023 không được chấp nhận vì theo chẩn đoán bệnh là: Đau lưng kèm đau dây thần kinh tạo, trượt đốt sống. Ngoài ra, bà Đ còn trình bày, ngoài các hóa đơn thuốc bà còn phải mua thuốc bên ngoài để điều trị, tuy nhiên không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình nên cũng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2]. *Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và sức khỏe:*

Bà Trương Thị Đ yêu cầu bị đơn anh Lê Minh H phải bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 3.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi sự việc xảy ra, bà Đ có nhiều lần đến nhà anh H để gây gổ, chửi bới do giữa bà Đ và gia đình anh H có phát sinh

tranh chấp quyền sử dụng đất. Bị đơn anh H cũng cung cấp cho Tòa án file video clip sau khi sự việc xảy ra, bà Đ có đến nhà anh H để chửi bới (BL số 21). Ngoài ra, bà Đ không có tài liệu, y chứng nào chứng minh sau sự việc bà rơi vào tâm lý trầm cảm, stress hay dẫn đến tinh thần kích động ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần và sức khỏe theo yêu cầu của bà Đ.

[3.3]. *Đối với yêu cầu bồi thường tiền do mất thu nhập:*

Bà Đ yêu cầu anh H phải bồi thường tiền công lao động bị mất trong thời gian 01 tháng là 3.000.000 đồng với mức thu nhập 100.000 đồng/ngày. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bà Đ chỉ có căn cứ được chấp nhận một phần, bởi lẽ:

Thực tế, bà Đ không nằm viện điều trị, vào tối ngày 02/01/2023, bà Đ chỉ vào viện, tiêm thuốc rồi ra về, ngày 03/01/2023 cũng chỉ vào viện thăm khám rồi ra về, ngày 03/02/2023 cũng chỉ đến tái khám rồi ra về, ngày 23/6/2023 có đến Trung tâm y tế huyện T xin cấp Giấy y chứng rồi về.

Hội đồng xét xử xét thấy, bà Trương Thị Đ, sinh năm 1956, tính đến thời điểm năm 2023 đã 67 tuổi nên không thể lao động phổ thông như bình thường nhưng vẫn có thể làm các công việc tạp vụ hoặc các công việc nhẹ nhàng khác được. Tại bản tự khai ngày 07/3/2024 của bà Đ (BL số 26), chị Nguyễn Thị Thùy T1 có xác nhận hàng ngày có thuê bà Đ làm việc với tiền công 100.000 đồng/ngày. Như vậy, tiền công lao động 100.000 đồng/ngày là phù hợp với độ tuổi và tính chất công việc nên được chấp nhận. Căn cứ theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự và Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với các ngày thực tế bà Đ có đến bệnh viện điều trị, tái khám là các ngày 03/01/2023 và ngày tái khám là 03/02/2023 bà ngày xin cấp giấy y chứng ngày 23/6/2023 với số tiền là 100.000 đồng x 03 ngày = 300.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền hợp lý là: 41.900 đồng + 124.600 đồng + 160.000 đồng + 86.700 đồng + 90.000 đồng + 300.000 đồng = **803.200 đồng**.

[4]. *Về mức độ lỗi của các bên:*

Trong sự việc xảy ra ngày 02/01/2023, tại Biên bản xác minh ngày 13/8/2024 (BL số 49), xác định do có mâu thuẫn trong việc nhặt rác nên giữa bà Đ và anh H có cự cãi. Trong lúc cự cãi, bà Đ dùng tay đánh vào người và xé rách áo anh H, anh H có dùng tay xô ngã bà Đ gây thương tích. Đến ngày 17/4/2023, Công an thị trấn M đã ra quyết định xử phạt hành chính số 0000371 xử phạt bà Đ số tiền 400.000 đồng về hành vi

"Gây rối trật tự công cộng" và ra quyết định xử phạt số 0001507 phạt anh H số tiền 6.500.000 đồng do có hành vi "Gây thương tích cho người khác nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì không xác định được ai là người thực hiện hành vi đánh trước.

Như vậy, việc xảy ra xô xát, đánh nhau ngày 02/01/2023 cũng có một phần lỗi của bà Đ. Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự và Khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, Hội đồng xét xử xác định lỗi của các bên trong vụ án này là: lỗi của anh H là 70% và lỗi của bà Đ là 30%. Anh Lê Minh H phải chịu 70% trong tổng số tiền phải bồi thường cho bà Trương Thị Đ như Hội đồng xét xử đã nhận định ở trên. Cụ thể, số tiền anh H phải bồi thường cho bà Đ là: (41.900 đồng + 124.600 đồng + 160.000 đồng + 86.700 đồng + 90.000 đồng + 300.000 đồng) x 70% = **562.240 đồng**.

[5]. *Về phương thức thanh toán:*

Tại phiên tòa hôm nay, bà Đ yêu cầu anh H phải thực hiện việc bồi thường ngay một khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, sự việc gây gổ, đánh nhau xảy ra từ ngày 02/01/2023 đến nay, bị đơn chưa bồi thường khoản nào cho nguyên đơn là gây thiệt thòi quyền lợi cho nguyên đơn, vi phạm Điều 585 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử cần thiết buộc bị đơn anh H phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường một lần cho nguyên đơn là phù hợp.

[6]. *Về án phí:*

Do yêu cầu khởi kiện của bà Đ được Tòa án chấp nhận một phần nên anh Lê Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bà Đ có đơn xin miễn án phí, Hội đồng xét xử căn cứ Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đ.

[7]. *Về quyền kháng cáo:*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[8]. Xét ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 357, 468, Khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 588 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

- Khoản 6 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 244, 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

- Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Đ.

Buộc anh Lê Minh H phải bồi thường cho bà Trương Thị Đ số tiền **562.240 đồng** (*Năm trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi đồng*). Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Anh Lê Minh H phải chịu số tiền **300.000 đồng** *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Trương Thị Đ và anh Lê Minh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự:
+ NĐ: Bà Đ;
+ BĐ: Anh H;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. H. Tân Phước;
- Chi cục THADS. H. Tân Phước;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thạch Hải Âu